

BỘ TÀI CHÍNH  
Số: 52/TC-TCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 8 tháng 11 năm 1991

## THÔNG TƯ

### *Hướng dẫn thuế lợi tức bổ sung*

*Căn cứ Điều 10 Luật thuế lợi tức, Hội đồng Nhà nước đã ban hành Nghị quyết số 282B-HĐNN 8 quy định thuế suất thuế lợi tức bổ sung là 20% áp dụng đối với phần lợi tức chịu thuế hàng tháng trên sáu triệu của hộ tư nhân kinh doanh.*

*Để thực hiện quy định trên được thống nhất trong cả nước, Bộ Tài chính hướng dẫn như sau:*

#### 1. Về đối tượng áp dụng thuế suất thuế lợi tức bổ sung

Theo Nghị quyết số 16 của Bộ Chính trị giữa năm 1988 về đổi mới chính sách và cơ chế quản lý đối với các cơ sở sản xuất thuộc các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh và theo Nghị định số 27-HĐBT ngày 9 tháng 3 năm 1988 của Hội đồng Bộ trưởng về chính sách đối với kinh tế cá thể, kinh tế tư nhân thì các đơn vị thuộc kinh tế cá thể, tư nhân được phát triển dưới các hình thức: hộ cá thể, hộ tiểu chủ và xí nghiệp tư bản sản xuất công nghiệp (gọi tắt là xí nghiệp tư doanh). Hộ tiểu chủ là đơn vị kinh tế mà chủ hộ vừa là người có vốn sản xuất, vừa là người lao động trực tiếp hoặc đóng vai trò chính về kỹ thuật và tự điều hành sản xuất - kinh doanh, vừa có thuê mướn lao động. xí nghiệp tư doanh là xí nghiệp do một hoặc nhiều nhà tư sản dân tộc cũng góp vốn để tổ chức sản xuất, kinh doanh dưới hình thức xí nghiệp tư doanh, công ty tư doanh, công ty cổ phần, tổ hợp kinh doanh với quy mô không hạn chế và có thuê mướn lao động.

Việc quy định thuế suất thuế lợi tức bổ sung là nhằm điều tiết cho ngân sách một phần thu nhập của những hộ tư nhân kinh doanh có thu nhập quá cao nhằm góp phần bảo đảm công bằng xã hội.

Do đó, đối tượng chịu thuế lợi tức bổ sung không phụ thuộc vào hình thức tên gọi mà áp dụng đối với hộ tiểu chủ và cả đối với xí nghiệp tư doanh thực chất chỉ có một chủ xí nghiệp, có thuê mướn nhân công thuộc mọi ngành kinh tế: sản xuất, xây dựng, vận tải, thương nghiệp, ăn